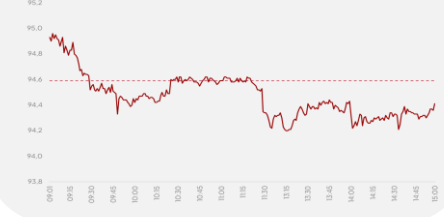
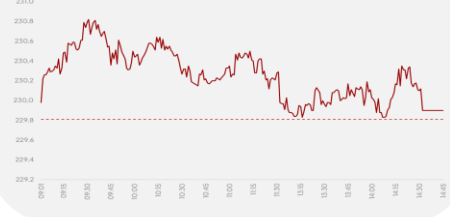
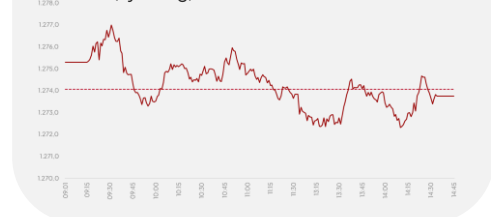


ĐIỀU CHỈNH BIÊN ĐỘ HỢP

VN-Index
1D (1,20) 1.272,87 (0,09%)
YTD 142,94 12,7%
GTGD (tỷ đồng) 13.712
NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (365,2)
Vốn hóa (Tỷ đồng) 5.209.079

HNX-Index
1D 0,09 229,90 (0,04%)
YTD (1,14) (-0,49%)
GTGD (tỷ đồng) 1.159,41
NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) (10,77)
Vốn hóa (Tỷ đồng) 352.085

Upcom-Index
1D (0,18) 94,41 (0,19%)
YTD 7,37 8,5%
GTGD (tỷ đồng) 1.090,09
NĐTNN - GT ròng (tỷ đồng) 16,18
Vốn hóa (Tỷ đồng) 1.608.334



11 187 70 226 9

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Diễn biến thị trường: Kết phiên giao dịch, VN-Index giảm 1,20 điểm (-0,09%) xuống mức 1.272,87 điểm; HNX-Index tăng 0,09 điểm (+0,04%) lên mức 229,90 điểm; Upcom giảm 0,18 điểm (-0,19%) về mức 94,41 điểm. Thanh khoản VN-Index đạt 595,22 triệu cổ phiếu, tương đương 13.712 tỷ VND, giảm 26,56% so với phiên hôm trước và giảm 9,72% so với trung bình 5 phiên.

Khối ngoại quay lại bán ròng hơn 365 tỷ đồng trên HOSE. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu VCB, FPT, VNM... Ở phía ngược lại, lực mua ròng tập trung ở các cổ phiếu SSI, CTG, KDH,...

Chiến lược giao dịch: Thị trường có phiên điều chỉnh âm đạm trong biên độ hẹp và giảm nhẹ khi hầu hết các nhóm ngành đều phân hóa. Lực cầu có phần suy giảm, kết hợp với áp lực bán ròng từ khối ngoại, khiến tâm lý nhà đầu tư tiếp tục thận trọng. Chúng tôi cho rằng khả năng thị trường sẽ còn tiếp tục giằng co quanh vùng 1.265-1.2780 điểm, khi lực cung có phần yếu đi từ nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn, tạo cơ hội cho các hoạt động mua mới quanh vùng hỗ trợ 1.270 điểm. Trong bối cảnh này, các vị thế mua mới nên duy trì ở trạng thái thăm dò và chờ đợi sự cải thiện của dòng tiền vào thị trường.

Về kỹ thuật chỉ số VN-Index thành công giữ vững các mốc MA ngắn và dài hạn. Các chỉ báo khác phát tín hiệu tăng nhẹ.

Top mã CP NN mua ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
SSI	43,43	26.350	-0,75
CTG	41,62	38.200	0,00
KDH	28,45	35.850	-0,14
PDR	24,39	20.750	1,47
VHM	20,23	40.650	0,12

Top mã CP NN bán ròng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VCB	175,48	92.100	-0,32
FPT	67,72	149.800	-0,66
VNM	49,22	63.800	-0,15
STB	41,28	37.100	2,34
NLG	32,47	36.200	-0,28

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Đứng ngang
Xu hướng tháng	-	Đứng ngang
RSI 14	59,71	Mua
MFI	44,41	Quan sát
MA10	1.263,63	Mua
MA20	1.262,40	Mua
MA50	1.253,41	Mua
MA100	1.260,52	Mua

NHỊP ĐẬP THỊ TRƯỜNG

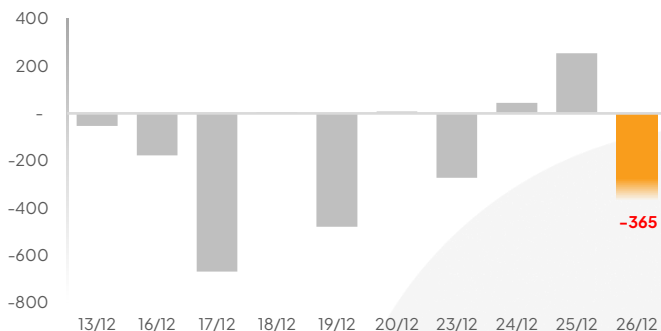
VN-Index giảm 1,20 điểm (-0,09%) xuống mức 1.272,87 điểm; HNX-Index tăng 0,09 điểm (+0,04%) lên mức 229,90 điểm; Upcom giảm 0,18 điểm (-0,19%) về mức 94,41 điểm.

Thanh khoản VN-Index hôm nay đạt 595,22 triệu cổ phiếu, tương đương 13.712 tỷ VND, giảm 26,56% so với phiên hôm trước và giảm 9,72% so với trung bình 5 phiên.

Về mức độ ảnh hưởng, STB (+2,34%); MBB (+1,84%); VIB (+2,86%) là những mã có tác động tích cực nhất.

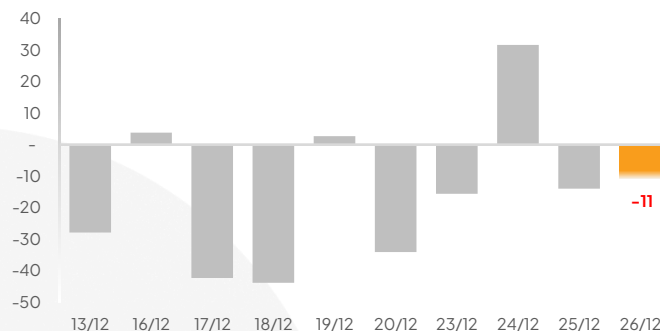
Khối ngoại bán ròng trên HOSE

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài VN-Index [tỷ VND]



Khối ngoại bán ròng trên HNX

Giá trị mua/bán ròng của Tổ chức nước ngoài HNX-Index [tỷ VND]

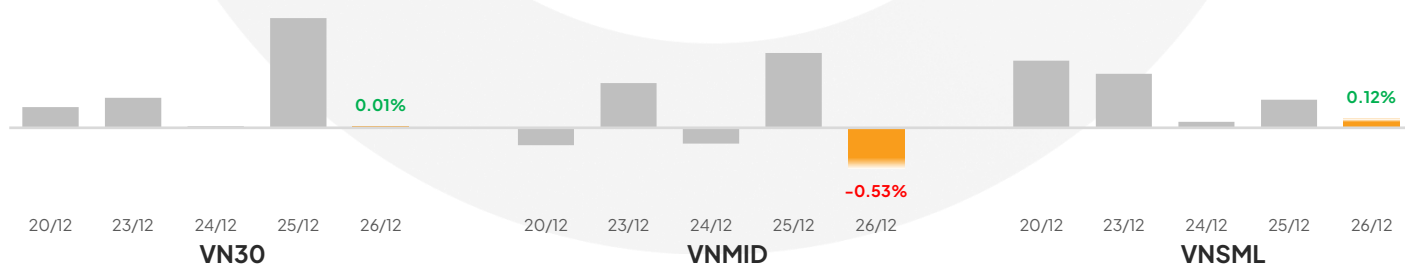


Khối ngoại ghi nhận bán ròng gần 365 tỷ đồng trong phiên hôm nay. Lực bán ròng tập trung ở cổ phiếu VCB, FPT, VNM, STB, NLG, ... Ở chiều ngược lại, lực mua ròng tiếp tục tập trung ở các cổ phiếu SSI, theo sau là cổ phiếu CTG, KDH, PDR, VHM, ...

Thị trường ghi nhận một phiên giao dịch quanh mức tham chiếu đưa chỉ số VN-Index giảm nhẹ kết phiên ở mức 1.272,87 điểm. Sau phiên hôm qua tăng mạnh nhưng chịu lực bán áp đảo, dòng tiền ưu tiên đứng ngoài quan sát dẫn đến lực cầu không đủ sức đẩy chỉ số bức phá. Ngoài ra, khối ngoại đẩy mạnh lực bán ròng tạo tâm lý tiêu cực lên thị trường chung, dẫn đến bên nắm giữ cổ phiếu mất kiên nhẫn đẩy mạnh hoạt động chốt lời giảm tỷ trọng trong giai đoạn cuối năm. **Về kỹ thuật**, chỉ số VN-Index chịu áp lực khi tiến vào vùng cản 1.275 – 1.280 điểm đồng thời chịu áp lực khi tiến gần đường trên của dải Bollinger Bands, nhưng được hỗ trợ khi giảm về vùng 1.270 – 1.275 điểm. Chỉ báo MACD quay lại phát tín hiệu tăng trưởng nhưng thanh khoản giảm dưới mức trung bình MA20 ngày. Chúng tôi cho rằng chỉ số sẽ di chuyển trong vùng 1.265 – 1.280 điểm trước khi xác định khả năng vượt mốc 1.280 điểm. Tuy vậy, Nhà Đầu tư ưu tiên quan sát trong phiên tới, chỉ giải ngân vào những cổ phiếu kỳ vọng tăng trưởng trong giai đoạn cuối năm 2024 hoặc đầu năm 2025 nếu chỉ số phát tín hiệu giữ được mốc 1.270 điểm.

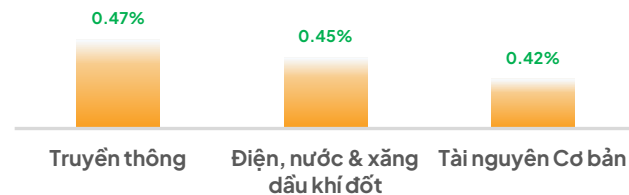
Nhóm cổ phiếu vốn hóa vừa của chỉ số VN-Index ghi nhận giảm phiên hôm nay.

% Thay đổi 1 ngày của các nhóm chỉ số (%)



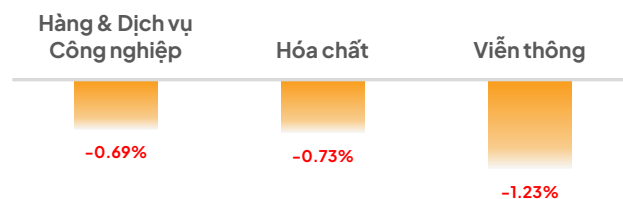
Ngành Truyền Thông tăng mạnh...

Top 3 ngành diễn biến tích cực nhất (%)



Ngành Viễn thông giảm mạnh

Top 3 ngành tác động ít tích cực nhất (%)



Ngành Truyền thông và Ngành Tài nguyên Cơ bản là những ngành có tác động tích cực nhất trong phiên hôm nay, nhưng không ghi nhận được cổ phiếu nào tác động lớn lên chỉ số VN-Index. Theo sau là Ngành Điện, nước & xăng dầu khí đốt dẫn dắt bởi cổ phiếu PGV (+0,36 điểm). Ngành Ngân hàng ghi nhận tăng dẫn dắt bởi cổ phiếu MBB (+0,55 điểm), là cổ phiếu tác động mạnh nhất lên chỉ số VN-Index trong phiên hôm nay nhưng đồng thời chịu áp lực bởi cổ phiếu VCB (-0,50 điểm) là cổ phiếu tác động tiêu cực nhất. Ở chiều ngược lại, Ngành Viễn thông và Ngành Hàng & Dịch vụ Công nghiệp là những ngành ít tích cực nhất phiên hôm nay, nhưng không ghi nhận được cổ phiếu nào tác động lớn lên chỉ số VN-Index. Theo sau là Ngành Hóa chất chịu áp lực bởi cổ phiếu GVR (-0,22 điểm).

THÔNG TIN VĨ MÔ, THỊ TRƯỜNG & DOANH NGHIỆP

Các tập đoàn đầu tư tư nhân lớn nhất thế giới đang gặp khó khăn trong việc thoái vốn khỏi các công ty trong danh mục đầu tư tại Trung Quốc.

Việc Chính phủ Trung Quốc siết chặt quản lý các đợt chào bán cổ phiếu lần đầu ra công chúng (IPO) và nền kinh tế tăng trưởng chậm khiến nguồn vốn của các nhà đầu tư nước ngoài bị "mắc kẹt" tại đây.

Dữ liệu từ Dealogic cho thấy, trong số 10 tập đoàn đầu tư tư nhân toàn cầu lớn nhất hoạt động tại Trung Quốc, chưa có bất kỳ công ty nào được niêm yết hoặc bán toàn bộ cổ phần thông qua hoạt động mua lại và sáp nhập (M&A) trong năm nay. Đây là năm đầu tiên trong ít nhất một thập kỷ xảy ra tình trạng này, mặc dù tốc độ thoái vốn đã chậm lại kể từ khi Trung Quốc áp đặt các hạn chế đối với khả năng niêm yết của các công ty Trung Quốc vào năm 2021.

Các tập đoàn đầu tư tư nhân thường dựa vào việc bán hoặc niêm yết các công ty, thường trong vòng 3-5 năm sau khi mua lại, để tạo ra lợi nhuận cho các quỹ hưu trí, công ty bảo hiểm và các nhà đầu tư khác. Khó khăn trong việc thoái vốn khiến dòng tiền của các nhà đầu tư này bị "khóa chặt", với lợi nhuận tương lai không chắc chắn.

Ông Brock Silvers, Giám đốc điều hành của tập đoàn đầu tư tư nhân Kaiyuan Capital tại Hong Kong (Trung Quốc), nhận định: "Ngày càng có nhiều nhà đầu tư tư nhân cảm thấy Trung Quốc có thể không còn là điểm đến đầu tư hấp dẫn như trước đây".

Nhiều tập đoàn đầu tư tư nhân đã mở rộng sự hiện diện tại nền kinh tế lớn thứ hai thế giới khi Trung Quốc đạt tốc độ tăng trưởng kinh tế mạnh mẽ trong hai thập kỷ qua. Các quỹ hưu trí toàn cầu và các nhà đầu tư khác đã đổ vốn vào Trung Quốc với hy vọng hưởng lợi từ sự bùng nổ kinh tế của nước này.

Dữ liệu của Dealogic cho thấy 10 tập đoàn đầu tư tư nhân toàn cầu lớn nhất hoạt động tại Trung Quốc đã đầu tư 137 tỷ USD vào nước này trong thập kỷ qua, nhưng số tiền thoái vốn chỉ đạt 38 tỷ USD. Vốn đầu tư mới của các tập đoàn này đã giảm xuống chỉ còn 5 tỷ USD kể từ đầu năm 2022.

Tốc độ thoái vốn của các tập đoàn đầu tư tư nhân trên toàn cầu cũng đang chậm lại. Theo báo cáo của S&P Global, con số này đã giảm 26% trong nửa đầu năm nay. Tính đến cuối tháng 11 năm nay, tổng giá trị IPO trong nước tại Trung Quốc chỉ đạt 7 tỷ USD, so với mức tương ứng 46 tỷ USD của năm ngoái, vốn đã là mức thấp nhất kể từ năm 2019.

Việc siết chặt quản lý đã khiến các tập đoàn đầu tư tư nhân phải tìm kiếm các lựa chọn khác, chẳng hạn như bán cổ phần của họ cho các công ty trong nước và đa quốc gia, cũng như cho các tập đoàn đầu tư tư nhân khác. Tuy nhiên, đôi khi người mua nước ngoài tỏ ra miễn cưỡng, một phần do sự giám sát chặt chẽ hơn của Mỹ đối với Trung Quốc đại lục.

Thông tin Doanh nghiệp

KBC: Ông Đặng Thành Tâm, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc thông báo đã không thực hiện chuyển nhượng 86,55 triệu cổ phiếu KBC như đăng ký từ ngày 25/11 đến 24/12. Đây là lần thứ 2 giao dịch nội bộ của ông Tâm và công ty riêng bất thành. Trước đó, từ 9/9 đến 8/10 và 25/11 đến 24/12, ông Tâm đăng ký bán 86,55 triệu cổ phiếu KBC. Mục tiêu giao dịch là chuyển quyền sở hữu do ông Tâm góp vốn bằng cổ phiếu KBC vào Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển DTT. Lý do giao dịch thất bại là chưa hoàn tất thủ tục tại cơ quan có thẩm quyền. Đầu tư và Phát triển DTT mới thành lập vào đầu năm 2024, hoạt động chính trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu và chủ sử dụng hoặc đi thuê. Vốn điều lệ ban đầu là 490 tỷ đồng, ông Tâm góp 90,4% và con gái – Đặng Nguyễn Quỳnh Anh góp 8,6%. Sau 2 lần bất thành vì lý do thủ tục, Chủ tịch Đô thị Kinh Bắc tiếp tục đăng ký bán 86,55 triệu cổ phiếu KBC từ ngày 2/1/2025 đến 28/1/2025.

2/12	Việt Nam – Công bố PMI sản xuất Thực tế: 51,2, Kỳ trước: 50,8
	Mỹ – Công bố PMI sản xuất Thực tế: 48,4, Kỳ trước: 46,5
	Trung Quốc – Công bố PMI sản xuất Thực tế: 50,1, Kỳ trước: 50,3
6/12	Cơ cấu danh mục ETF Fubon FTSE VN
	Mỹ – Công bố số liệu tỷ lệ thất nghiệp T11 2024 Thực tế: 4,2%, Kỳ trước: 4,1%
9/12	Trung Quốc – Công bố CPI Thực tế: 0,2%, Kỳ trước: 0,3%
11/12	Mỹ – Công bố CPI Thực tế: 2,7%, Kỳ trước: 2,6%
16/12	Trung Quốc – Hợp PBC
18/12	Mỹ – Hợp FED

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
-----	-------------	--------	----------	----------	---------	--------------	------------	----------	---------	-------

Danh mục theo dõi

1	GVR	Theo dõi	31-31,6			36.500	30.000			
2	CTR	Theo dõi	122-125,5			145.000	117.700			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	DGC	Nắm giữ	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000			9,5%
2	MSN	Nắm giữ	70,4-71,5	11/11/2024	71.300	79.000	67.400			-1,1%
3	PDR	Nắm giữ	20,6-21,0	20/11/2024	19.900	24.000	19.800			4,3%
4	VHC	Nắm giữ	72,6-73,4	21/11/2024	70.500	82.500	69.400			3,5%
5	CTG	Nắm giữ	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900			13,7%
6	HPG	Nắm giữ	25,6-26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500			3,8%
7	VNM	Nắm giữ	63,3-64,0	26/11/2024	64.400	72.200	60.500			-0,9%
8	KBC	Nắm giữ	27,1-27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000			0,2%
9	TNG	Nắm giữ	24,7-25,0	02/12/2024	24.900	28.500	23.700			4,4%
10	CTD	Nắm giữ	64,8-66,0	03/12/2024	65.500	75.000	62.100			5,3%
11	PNJ	Nắm giữ	92,8-93,5	04/12/2024	93.500	108.000	88.600			4,3%
12	PAN	Nắm giữ	22,2-22,8	10/12/2024	22.450	25.800	21.400			4,9%
13	DBC	Nắm giữ	26,6-27,0	17/12/2024	26.800	30.500	25.500			6,3%
14	REE	Nắm giữ	65,0-66,3	17/12/2024	66.000	73.000	62.300			3,0%
15	IDC	Nắm giữ	55,6-56,5	18/12/2024	56.200	64.500	53.100			0,0%
16	DHC	Nắm giữ	35,0-35,6	23/12/2024	36.000	40.000	33.500			7,2%
17	VGC	Nắm giữ	43,0-44,0	24/12/2024	44.000	54.000	41.500			1,1%
18	MWG	Nắm giữ	60,0-61,0	25/12/2024	61.300	80.000	57.500			0,3%
19	MSB	Nắm giữ	11,2-11,5	25/12/2024	11.300	13.000	10.850			2,2%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	VGI	Chốt lời	69,0-72,0	06/10/2024	72.000	82.700	67.000	11/11/24	89.500	24,3%
2	SZC	Chốt lời	37,6-38,3	23/10/2024	38.100	42.500	36.400	12/11/24	42.700	12,1%
3	HDG	Chốt lời	26,0-27,0	06/11/2024	27.550	31.000	25.200	12/11/24	28.600	3,8%
4	VCI	Chốt lời	35-35,5	31/10/2024	34.300	41.200	33.500	14/11/24	34.700	1,2%
5	DBC	Chốt lời	27,4-28	31/10/2024	27.700	32.000	26.300	14/11/24	28.000	1,1%
6	NKG	Cắt lỗ	20,8-21,2	08/11/2024	21.050	24.000	19.900	14/11/24	20.000	-1,2%
7	DRI	Chốt lời	11,8-12,0	21/11/2024	11.800	13.800	11.200	26/11/24	12.800	8,5%
8	DPM	Chốt lời	34,3-34,7	11/11/2024	33.400	37.400	32.800	27/11/24	36.600	9,6%
9	POW	Chốt lời	11,2-11,5	21/11/2024	11.300	13.000	11.000	04/12/24	12.650	11,9%
10	QNS	Chốt lời	48,6-49,0	18/11/2024	49.000	55.000	46.400	06/12/24	51.300	4,7%
11	CMG	Chốt lời	52,8-54	28/11/2024	53.800	63.800	50.700	09/12/24	58.500	8,7%
12	LPB	Chốt lời	31,2-31,7	25/10/2024	31.700	35.000	29.850	10/12/24	34.400	8,5%
13	VOS	Chốt lời	14,1-14,8	25/11/2024	14.800	17.000	13.800	10/12/24	16.300	10,1%
14	PLX	Cắt lỗ	39,2-40	03/12/2024	39.500	45.000	37.800	13/12/24	39.400	-0,3%
15	VCG	Cắt lỗ	16,8-17,2	25/11/2024	17.500	19.300	16.100	24/12/24	17.350	-0,9%
16	NTP	Chốt lời	60,3-62,6	05/12/2024	62.700	72.000	58.400	25/12/24	66.900	6,7%
17	DRC	Chốt lời	28,1-28,7	11/12/2024	28.600	32.500	27.000	25/12/24	30.350	6,1%
18	BFC	Chốt lời	38-38,8	16/12/2024	38.000	45.500	36.500	25/12/24	41.650	9,6%
19	HAX	Chốt lời	15,9-16,3	18/12/2024	16.350	18.200	15.400	25/12/24	17.750	8,6%
20	DDV	Chốt lời	19,0-19,8	23/12/2024	19.900	23.000	18.400	25/12/24	21.000	5,5%
21	PVT	Chốt lời	27,2-27,6	20/12/2024	27.600	32.300	26.000	26/12/24	28.300	2,5%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](#)

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.